

Số: /KH-KHCN

Tây Ninh, ngày tháng 11 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 1956/QĐ-UBND).

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1956/QĐ-UBND của UBND tỉnh và Quyết định Ban hành những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của UBND tỉnh.

- Xác định các nhiệm vụ chủ yếu để phát triển KH&CN và đổi mới sáng tạo góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh theo hướng phát triển bền vững, nhằm đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025.

#### **II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Rà soát điều chỉnh, cấu trúc lại chương trình KH&CN, đặc biệt chú trọng công tác triển khai ứng dụng, đáp ứng các yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.**

- Đẩy mạnh công tác phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong rà soát, đề xuất các đề tài KH&CN cấp thiết, có liên quan đến sự phát triển, ứng dụng thực tế của các ngành, địa phương, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhiệm kỳ 2021 – 2025. Đặc biệt, đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN tập trung vào các lĩnh vực đột phá của tỉnh, cụ thể: phát triển nguồn nhân lực gắn với cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin; phát triển du lịch; phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông; phát triển nông nghiệp công nghệ cao; chuyển đổi số và các vấn đề từ thực tiễn phát sinh trong công tác quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực, địa phương;...

- Ưu tiên đầu tư cho các nhiệm vụ KH&CN có tính ứng dụng cao, nhất là các lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng phát triển mạnh.

- Các nhiệm vụ KH&CN được đề xuất, đặt hàng phải đảm bảo huy động nguồn lực khoa học và công nghệ tại địa phương và tăng cường sự phối hợp với

các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác tối đa, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; có địa chỉ ứng dụng cụ thể nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành các nhiệm vụ KH&CN phục vụ công tác quản lý nhà nước và nhu cầu tra cứu của nhà khoa học, doanh nghiệp và người dân; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động KH,CN&ĐMST.

## **2. Tập trung các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ giải quyết đồng bộ các khâu sản xuất theo chuỗi giá trị để nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của các sản phẩm có lợi thế ở địa phương**

- Tăng cường hợp tác trong nghiên cứu và phát triển, ứng dụng KH&CN; tích cực phối hợp, liên kết với các tỉnh/thành phố, các trường đại học, viện nghiên cứu đầu ngành trong thực hiện nhiệm vụ KH&CN, thu hút cố vấn, chuyên gia, phát huy hiệu quả hợp tác KH&CN.

- Triển khai các hoạt động liên kết, liên doanh, hợp tác với các doanh nghiệp trong nghiên cứu, cải thiện chất lượng sản phẩm, đa dạng hoá sản phẩm dựa trên nguồn liệu sẵn có của địa phương; từng bước kết nối, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận công nghệ sản xuất hiện đại, hỗ trợ quảng bá các sản phẩm thế mạnh của địa phương.

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền, ứng dụng, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, cơ sở dữ liệu về công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học, thông tin chuyên gia công nghệ, nhà cung ứng,...thông qua Sàn giao dịch công nghệ trực tuyến tỉnh

## **3. Nâng cao trình độ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh đạt mức trung bình trở lên so với cả nước về các chỉ tiêu nguồn nhân lực, mức đầu tư cho nghiên cứu triển khai và xây dựng cơ sở vật chất**

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng không gian khởi nghiệp (Không gian làm việc chung) nhằm hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp KH&CN.

- Tổ chức các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ quy mô cấp tỉnh; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia chợ thiết bị công nghệ Techmart; khai thác cơ sở dữ liệu chợ ảo thiết bị và công nghệ.

- Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và tăng cường đầu tư về nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng cho Trung tâm KH&CN trực thuộc Sở KH&CN, trở thành đầu mối hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh.

## **4. Chủ động tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách để huy động tối đa các nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư cho khoa**

## **học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ cũng như hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo**

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, xây dựng kế hoạch triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án về KH&CN & ĐMST đã được UBND tỉnh phê duyệt trong giai đoạn 2021-2025, cụ thể tham mưu UBND tỉnh:

+ Trình Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030.

+ Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành: “Quy định nội dung và mức chi thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”; “Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”; “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.

+ Ban hành “Định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”

+ Tiếp tục triển khai: Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025; Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển thị trường KH&CN quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Rà soát, cụ thể hóa các quy định về hoạt động KH&CN theo hướng công khai, minh bạch, khách quan, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đổi mới chế độ quản lý tài chính, thanh quyết toán.

## **5. Đẩy mạnh các hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung xây dựng và bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, phát triển và khai thác tài sản trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế**

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn nâng cao kiến thức về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho các cơ quan quản lý và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ thông báo và hỏi đáp về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại trên địa bàn (TBT).

- Triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ

thống hành chính nhà nước của tỉnh đảm bảo hiệu lực và hiệu quả, gắn kết và đáp ứng mục tiêu đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về lợi ích và tầm quan trọng của truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan và tài liệu hướng dẫn áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc; xây dựng, áp dụng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cần thiết cho Công nghệ thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh, kết nối với Công nghệ thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Tăng cường hỗ trợ, xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

- Phối hợp sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan phát huy có hiệu quả thương hiệu các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCPP và các sản phẩm đặc thù khác của tỉnh.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các phòng, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này lồng ghép với chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của phòng, đơn vị, bảo đảm triển khai kịp thời, hiệu quả Quyết định số 1956/QĐ-UBND của UBND tỉnh; đồng thời báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo yêu cầu của Văn phòng Sở.

2. Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện tổng hợp báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Các phòng, đơn vị (t/hiện);
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**